

### **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
  - Tiến độ cung cấp hàng hóa;
  - Yếu tố thân thiện môi trường;
  - Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
  - Các yếu tố cần thiết khác.

### **Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
<b>1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>	Hàng hóa dự thầu đạt khi đáp ứng tất cả các tiêu chí sau: - Cung cấp kèm theo E-HSDT các tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chung tại Mục 1.2 Chương V. - Có thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cụ thể tại Mục 1.2 Chương V.	<b>Đạt</b>
	Hàng hóa dự thầu không đạt nếu vi phạm 1 trong các trường hợp sau: Không cung cấp kèm theo E-HSDT các tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật chung tại Mục 1.2 Chương V. Hoặc có thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn nhưng không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cụ thể tại Mục 1.2 Chương V. Hoặc hàng hóa dự thầu có khái niệm “sản xuất theo yêu cầu” hoặc “lựa chọn theo yêu cầu”; hoặc thông số kỹ thuật trên tài liệu kỹ thuật kèm theo trong E-HSDT sai khác với tài liệu phát hành có đóng dấu	<b>Không đạt</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	<b>Nội dung đánh giá</b>	<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	Hãng sản xuất thì sẽ được đánh giá là không đạt.	
<b>2. Cam kết theo Phụ lục 2</b>	Nhà thầu có Bản cam kết với đầy đủ nội dung theo Phụ lục 2 Chương V.	<b>Đạt</b>
	Không có cam kết hoặc thiếu nội dung của cam kết.	<b>Không đạt</b>
<b>3. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>	Tiến độ cung cấp: Thời gian thực hiện trong vòng 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng. Giao hàng từng đợt theo yêu cầu của Chủ đầu tư. Cam kết giao hàng trong vòng 7 ngày sau khi nhận được đơn đặt hàng từ Chủ đầu tư. Phạm vi cung cấp: Cung cấp đủ số lượng và danh mục hàng hóa theo yêu cầu của HSMT.	<b>Đạt</b>
	Tiến độ, Phạm vi cung cấp hàng hoá không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không có cung cấp Danh mục hàng hóa dự thầu.	<b>Không đạt</b>
<b>4. Uy tín của nhà thầu</b>	Nhà thầu cam kết về uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19, Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	<b>Đạt</b>
	Nhà thầu không có cam kết. Hoặc Nhà thầu có cam kết nhưng bị phát hiện vi phạm thuộc các trường hợp tại Khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 trên các trang thông tin điện tử chính thức của cơ quan có thẩm quyền.	<b>Không đạt</b>
<b>5. Điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế</b>	- Đối với nhà thầu dự thầu các phần thuộc lĩnh vực: vật tư y tế, hóa chất filler, hóa chất xét nghiệm, dụng cụ y khoa:  Nhà thầu (Tất cả các thành viên liên danh) tham gia đấu thầu phải công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế và cung cấp kèm tài liệu Thông tin (hoặc Phiếu tiếp nhận) Hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D do Sở Y tế có thẩm quyền cấp; Hoặc Đối với Trang thiết bị y tế	<b>Đạt</b>

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<p>thuộc loại A hoặc loại B, C, D (được mua, bán như các hàng hóa thông thường theo quy định tại Điều 4 – Thông tư 05/2022/TT-BYT ngày 01/08/2022): Nhà thầu không yêu cầu công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D.</p> <p>- Đối với nhà thầu dự thầu phần thuộc các lĩnh vực còn lại:</p> <p>Không yêu cầu phiếu công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế.</p>	
	Ngoài các trường hợp đạt nêu trên.	<b>Không đạt</b>
<b>KẾT LUẬN</b>	Tất cả tiêu chuẩn đều được xác định là đạt.	<b>Đạt</b>
	Có 01 tiêu chuẩn được xác định là không đạt.	<b>Không đạt</b>